

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 34/2022/DS-ST.**

Ngày: 08/7/2022.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Sỹ Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Huynh.

Ông Lưu Đức Chung.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXX-ST ngày 02/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 578/2022/QĐST-DS ngày 20/6/2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q.**

Trụ sở: Tầng 1, tầng 2 – Tòa nhà S, Pasteur, phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 6, tòa nhà P, Ung Văn Khiêm, phường 25, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ché Th, sinh năm 1998. Cán bộ phòng xử lý nợ ô tô miền nam 2 – Ngân hàng TMCP Q.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Quang Th**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 2, xã L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt không lý do)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

[1] *Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q do ông Nguyễn Ché Th làm đại diện trình bày:*

Ngày 06/9/2019, Ngân hàng TMCP Q và anh Trần Quang Th ký hợp đồng tín dụng số 7559032.19, theo đó Ngân hàng Q cho anh Trần Quang Th vay số tiền 950.000.000đ, mục đích vay mua xe ô tô mới 100% nhãn hiệu Ford Ranger, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân 9,5%/năm, lãi suất này là lãi suất

ưu đãi và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng Q tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,9%/năm. Hàng tháng anh Trần Quang Th hoàn trả tiền gốc 11.309.524đ, ký trả nợ đầu tiên vào ngày 07/10/2019. Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng Q đã giải ngân số tiền trên cho anh Trần Quang Th theo khế ước nhận nợ số 5587310.19 ngày 07/9/2019 với số tiền 950.000.000đ.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, anh Trần Quang Th đã ký hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 3743808.19 ngày 06/9/2019 thế chấp 01 xe ô tô biển kiểm soát 60A-675.85, số khung MPBUMFE60KX232038, số máy YN2QX232038, nhãn hiệu Ford, số loại Ranger Raptor.

Tính đến ngày 08/7/2022, anh Trần Quang Th chỉ thanh toán cho Ngân hàng Q số tiền 56.217.352đ, trong đó tiền gốc là 33.928.572đ, tiền lãi là 22.288.960đ. Số tiền còn nợ là 1.352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ. Do anh Trần Quang Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng Q đã chuyển khoản vay thành khoản nợ quá hạn từ ngày 09/01/2020 và yêu cầu anh Th phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ nhưng anh Th cố tình không thanh toán.

Ngân hàng Q khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Trần Quang Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày Tòa án xét xử là ngày 08/7/2022 số tiền là .352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ và đề nghị buộc anh Trần Quang Th phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ. Ngân hàng Q không yêu cầu Tòa án xử lý tài sản thế chấp mà Ngân hàng sẽ liên hệ với khách hàng để xử lý sau.

[2] *Bị đơn anh Trần Quang Th*: Đã được Tòa án nhân dân huyện Long Thành triệu tập họp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như xét xử nhưng anh Trần Quang Th vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] *Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành*: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử khi tiến hành tố tụng đúng quy định của Pháp luật tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được đảm bảo và các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ. Phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Bị đơn chưa thực hiện tốt việc tuân theo pháp luật. Về nội dung vụ án: Anh Trần Quang Th ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Q vay số tiền 950.000.000đ, mục đích vay mua xe ô tô mới 100% nhãn hiệu Ford Ranger, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân 9,5%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng Q tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,9%/năm. Hàng tháng anh Trần Quang Th hoàn trả tiền gốc

11.309.524đ, ký trả nợ đầu tiên vào ngày 07/10/2019. Do anh Th đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Trần Quang Th phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ của hợp đồng tín dụng là 1.352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ và lãi phát sinh đến khi thanh toán hết nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Trần Quang Th đã được Tòa án nhân dân huyện Long Thành triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q và anh Trần Quang Th ký hợp đồng tín dụng số 7559032.19 ngày 06/9/2019. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng Q cho anh Trần Quang Th vay số tiền 950.000.000đ, mục đích vay mua xe ô tô mới 100% nhãn hiệu Ford Ranger, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân 9,5%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng Q tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 3,9%/năm. Hàng tháng anh Trần Quang Th hoàn trả tiền gốc 11.309.524đ, ký trả nợ đầu tiên vào ngày 07/10/2019. Sau khi ký hợp đồng, Ngân hàng Q đã giải ngân số tiền trên cho anh Trần Quang Th theo khế ước nhận nợ số 5587310.19 ngày 07/9/2019 với số tiền 950.000.000đ. Sau khi vay, anh Trần Quang Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Q Việt Nam khởi kiện đề nghị Tòa án buộc anh Trần Quang Th phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi còn nợ là 1.352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ.

Xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, anh Trần Quang Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận với Ngân hàng nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q Việt Nam, buộc anh Trần Quang Th phải có trách nhiệm thanh toán Ngân hàng TMCP Q Việt Nam số tiền còn nợ là 1.352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Trần Quang Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Đối với tài sản thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ nói trên, do Ngân hàng TMCP Q Việt Nam không yêu cầu Tòa án xử lý nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Trần Quang Th phải chịu 52.572.494đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.741.000đ theo biên lai thu số 0005188 ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

[4] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q Việt Nam đối với anh Trần Quang Th về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Buộc anh Trần Quang Th phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q Việt Nam số tiền còn nợ là 1.352.416.469đ, trong đó nợ gốc là 916.071.428đ, nợ lãi trong hạn là 7.642.436đ, lãi quá hạn là 428.702.605đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Trần Quang Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ gốc. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời điểm của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Anh Trần Quang Th phải chịu 52.572.494đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.741.000đ theo biên lai thu số 0005188 ngày 11/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Ngân hàng TMCP Q Việt Nam được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Quang Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Long Thành.
- Chi cục THA.DS huyện Long Thành.
- Các đương sự.
- Lưu: HS, VP, BP, TP (H).

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Mai Sỹ Tuấn**